

Bản án số: 120/2025/HS-PT

Ngày: 19-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán:

Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Trần Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Trần Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Đ (tên gọi khác là Đức N), sinh ngày 06 tháng 8 năm 1997 tại thành phố R, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang); nơi cư trú: Lô G, S Cụm D, khu phố D, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang (nay là Lô G, S Cụm D, khu phố D, phường R, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thị Ú; vợ tên Nguyễn Thị T1 và có 02 con; tiền án: Có 03 tiền án (1. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2016/HS-ST ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích; 2. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 78/2016/HS-PT ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích; 3. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 25/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đang chấp hành hình phạt tại Trại giam C, tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); tiền sự: không; nhân thân: Có 01 tiền sự đã được xóa (Ngày 21/11/2013, bị Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Kiên Giang quyết định đưa vào Trường G1 thuộc huyện B, tỉnh Long An với thời gian 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 21/11/2015). Bị cáo có mặt.

- Bị hại (không được Tòa án triệu tập): Ông Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1972 và bà Lê Thị G, sinh năm 1976.

Cùng nơi cư trú: Ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp N, xã P, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/02/2021, Trần Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave (không rõ biển số) đến địa bàn thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu chơi. Tại đây, Đ có gặp người bạn quen biết trên mạng xã hội tên Hoàng A (không rõ họ tên cụ thể nhà ở đâu). Sau khi gặp nhau Đ và Hoàng A có ghé quán nhậu (không rõ tên quán là gì) để uống bia.

Đến khoảng 23 giờ ngày 27/02/2021, Đ từ giã ra về. Đ điều khiển xe về hướng chợ P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Khi đi ngang qua chợ N1, thấy tiệm bạc “Diễm My”, lúc này đêm đã khuya không có người trông coi, nên Đ nảy sinh ý định đột nhập vào lấy trộm tài sản để bán lấy tiền chi xài. Quan sát xung quanh không có ai, Đ dừng xe lại và đậu xe sát sạp bán thịt heo, sau đó mở yên xe lấy cây tua vít bằng kim loại để làm công cụ mở ốc vít. Lúc này Đ đi đến tiệm bạc và thấy khu vực vùng thiết bên ngoài lối đi, Đ dùng cây vít vặn vài con ốc vít bắn vào tấm thiết bên hong tiệm bạc “Diễm My”, rồi dùng tay đẩy tấm thiết ngược lên trên để chui vào bên trong tiệm bạc. Sau đó, Đ dùng tay kéo tấm kính lùa sang một bên rồi dùng tay lấy số bạc đang treo móc và để trên khay nhựa ở trong tủ.

Sau khi lấy xong Đ bỏ trong cái bọc màu đen rồi chui ra ngoài theo đường ban đầu vào, khi lấy được tài sản Đ điều khiển xe chạy về thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Đ kiểm tra đồ lấy trộm gồm lắc, vòng ximen, dây chuyền và nhẫn rồi đem đi bán cho nhiều chỗ tiệm bạc trên địa bàn thành phố G, tỉnh Kiên Giang (nhưng Đ không nhớ tiệm nào do thời gian quá lâu) mỗi chỗ một ít, tổng lượng bạc Đ lấy được là 1,5kg tương đương 39,999 lượng. Đ bán được tổng số tiền là 15.000.000 đồng, số tiền bán được Đ đã chi xài cá nhân hết cho đến khi bị phát hiện.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu các dấu vết tại hiện trường gồm: 01 dấu vết đường vân tay trên mảnh tol ngay chỗ đường vào; có 06 tủ kính nhưng chỉ có 01 tủ bị lục lọi, còn 05 tủ còn lại không có dấu hiệu lục lọi; qua kiểm tra trên tủ kính có 03 dấu vết đường vân; trên tấm nhựa để trang sức có 02 dấu vết đường vân.

Bản Kết luận giám định số: 50/GĐ-2021 ngày 05/5/2021 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Dấu vết đường vân số 2, kí hiệu A1 thu được hiện trường vụ trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 28/02/2021 tại ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu với điểm chỉ vân tay ngón út trái in trên chỉ bản mang tên Trần Văn Đ, sinh 1997, kí hiệu M do cùng một ngón in ra.

Dấu vết đường vân số 3, kí hiệu A2 thu được hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 28/02/2021 tại ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu với điểm chỉ vân tay ngón giữa trái in trên chỉ bản mang tên Trần Văn Đ, sinh 1997, kí hiệu M do cùng một ngón in ra.

Dấu vết đường vân số 6, kí hiệu A5 thu được hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 28/02/2021 tại ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu với điểm chỉ vân tay ngón cái trái in trên chỉ bản mang tên Trần Văn Đ, sinh 1997, kí hiệu M do cùng một ngón in ra.

Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL- HĐ- ĐGTS ngày 06/05/2021 của Hội đồng định giá trị tài sản huyện P, tỉnh Bạc Liêu thống nhất giá trị của 01 lượng bạc (gồm: lắc đeo tay, vòng đeo tay, dây chuyền và nhẫn đeo tay) tại thời điểm bị mất trộm ngày 28/02/2021 có giá $(650.000+700.000+800.000)/ 3 \times 39,999 \text{ lượng} = 28.665.950$ đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 17/7/2025, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ 02 năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ), buộc bị cáo phải chấp hành chung là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/6/2023. Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/7/2025, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 17/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Cà Mau về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Cụ thể: Vào đêm ngày 28/02/2021, Đ thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 1,5kg bạc tương đương 39,999 lượng bạc của ông Nguyễn Hữu T2 và bà Lê Thị G tại khu vực chợ N1 thuộc ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Kết quả định giá xác định 39,999 lượng bạc có trị giá 28.665.950 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Cà Mau đã xét xử bị cáo Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo xâm phạm tài sản của người khác vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì bị xử lý và phải chịu hình phạt theo quy định.

[3] Bị cáo có nhân thân không tốt với 03 tiền án cùng về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa. Khi xét xử vụ án, cấp sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” cho bị cáo. Tuy bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, nhưng

hành vi bị cáo thực hiện được Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử xảy ra sau thời điểm bị cáo bị thực hiện hành vi phạm tội ở vụ án này. Cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là có căn cứ. Từ đó, xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 25/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, tỉnh Cần Thơ, nên cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là phù hợp.

[5] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ), buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/6/2023.

3. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 9-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9-CM;
- Công an phường Rạch Giá, tỉnh AG;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế